

Số: 1758 /QĐ-UBND

TP. Hưng Yên, ngày 16 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất cho
Nhân dân làm nhà ở trên địa bàn thành phố Hưng Yên đợt 05 năm 2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Thông tư số 20/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định cơ chế, chính sách về giá dịch vụ đấu giá tài sản mà pháp luật quy định phải bán thông qua đấu giá; chi phí đăng thông báo lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, chi phí thông báo công khai việc đấu giá trên Cổng Đấu giá tài sản quốc gia, chi phí sử dụng Cổng Đấu giá tài sản quốc gia để đấu giá bằng hình thức trực tuyến;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-BTC ngày 22/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản; quy định việc thu, chi, quản lý và sử dụng tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước của người tham gia đấu giá không được nhận lại theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 930/QĐ-UBND ngày 31/3/2025 của UBND thành phố Hưng Yên về việc phê duyệt phương án đấu giá cụ thể tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất cho Nhân dân làm nhà ở tại các thửa đất tại của các khu đấu giá trên địa bàn thành phố Hưng Yên đợt 05 năm 2025;

Căn cứ các Biên bản đấu giá tài sản của các thửa đất ngày 13/5/2025 của Công ty đấu giá hợp danh Sao Mai Group;

Theo đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố tại Tờ trình số 250/TTr-TCKH ngày 14/5/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất cho Nhân dân làm nhà ở trên địa bàn thành phố Hưng Yên đợt 05 năm 2025, cụ thể như sau:

- Tổng số tiền trúng đấu giá: **202.028.060.000 đồng** (Hai trăm lẻ hai tỷ không trăm hai mươi tám triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng);
- Tổng số thửa đất trúng đấu giá: 45 thửa đất;
- Diện tích trúng đấu giá: 5.090,7m²;
- Hình thức giao đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất;
- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài;
- Vị trí, diện tích các thửa đất trúng đấu giá; thông tin người trúng đấu giá: Có danh sách chi tiết kèm theo.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Đội Thuế liên huyện Thành phố Hưng Yên - Kim Động gửi Thông báo nộp tiền trúng đấu giá bằng văn bản cho người trúng đấu giá quyền sử dụng đất; chịu trách nhiệm thông tin đến người trúng đấu giá về thời gian và thời hạn nộp tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất được quy định tại khoản 4 Điều này; đơn đốc, hướng dẫn người trúng đấu giá nộp tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất vào tài khoản tạm thu của Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố để chờ xử lý nộp ngân sách nhà nước. Thông báo cho Phòng Nông nghiệp và Môi trường thành phố về việc người trúng đấu giá đã hoàn thành việc nộp tiền sử dụng đất.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố có trách nhiệm nộp ngân sách nhà nước và xác định chi phí thực hiện GPMB, xây dựng hạ tầng kỹ thuật để thực hiện điều tiết 100% từ tiền sử dụng đất đối với từng khu dân cư, vị trí đấu giá (theo Quy định tại Nghị quyết 302/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND tỉnh Hưng Yên và Công văn số 1304/STC-QLNS ngày 22/8/2023 của Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên).

3. Phòng Nông nghiệp và Môi trường thành phố sau khi người trúng đấu giá đã hoàn thành nộp tiền sử dụng đất theo thời hạn quy định thì chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trình UBND thành phố ban hành quyết định giao đất và ký Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; tổ chức bàn giao đất trên thực địa và trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người trúng đấu giá quyền sử dụng đất.

4. Người trúng đấu giá nộp số tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất theo Quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất của UBND thành phố trong vòng **30 ngày** kể từ ngày ban hành thông báo nộp tiền sử dụng đất của Đội Thuế liên huyện Thành phố Hưng Yên - Kim Động;

Người trúng đấu giá không nộp tiền hoặc nộp không đủ tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất theo thông báo của cơ quan thuế thì sau 120 ngày kể từ ngày phê duyệt Quyết định này, UBND thành phố sẽ hủy quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất, người trúng đấu giá không được nhận lại tiền đặt cọc (*tiền đặt trước*). Toàn bộ số tiền đặt cọc (*tiền đặt trước*) phải nộp ngân sách nhà nước theo quy định

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố; Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Nông nghiệp và Môi trường, Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố; Đội trưởng Đội Thuế liên huyện Thành phố Hưng Yên - Kim Động; Chủ tịch UBND cấp xã nơi có đất đấu giá; các ông (bà) có tên tại Điều 1 và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *cy*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Công thông tin điện tử TP;
- Lưu: TCKH⁽⁰³⁾, VT. *Hg*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Phạm Quốc Hoàn

PHỤ LỤC CHI TIẾT
KẾT QUẢ TRÚNG ĐẦU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT ĐỢT 05 NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 1758 /QĐ-UBND ngày 16 /5/2025 của UBND thành phố Hưng Yên)

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Thửa đất đầu giá	Diện tích	Giá bán		Số tiền đặt trước đã nộp	Ghi chú
					Giá trúng	Thành tiền		
I	Khu dân cư mới thôn An Tảo Hạ - giai đoạn 1 - Chủ đầu tư: UBND phường An Tảo							
1	Vũ Thị Hương	Ngô Xá, Quảng Lăng, Ân Thi, Hưng Yên	LK2.22	105,00	38.600.000	4.053.000.000	250.000.000	
2	Vũ Kim Thanh	33B Nguyễn Thiện Thuật, Lê Lợi, TP Hưng yên, Hưng Yên	LK3.06	77,40	33.700.000	2.608.380.000	250.000.000	
	Cộng			182,40		6.661.380.000	500.000.000	
II	KDC mới xã Trung Nghĩa, thành phố Hưng Yên (phía Tây Nam ngã tư Quốc lộ 38B và đường nối 2 Cao tốc) - Chủ đầu tư: UBND xã Trung Nghĩa							
1	Lê Văn Thanh	Lương Gián, Quốc Tuấn, Nam Sách, Hải Dương	LK-16	100,00	71.950.000	7.195.000.000	250.000.000	
2	Nguyễn Thị Thủy	KDC Sa Đéc, Hùng Vương, Thị Xã Phú Thọ, Phú Thọ	LK-17	100,00	68.350.000	6.835.000.000	250.000.000	
3	Phạm Thị Trang	Tk Phú Mỹ, Thị trấn Phú Xuyên, Phú Xuyên, Hà Nội	LK-18	100,00	68.350.000	6.835.000.000	250.000.000	
4	Phạm Thị Trang	Tk Phú Mỹ, Thị trấn Phú Xuyên, Phú Xuyên, Hà Nội	LK-19	100,00	68.350.000	6.835.000.000	250.000.000	
5	Vũ Quốc Hoàn	Khu 3, Đỗ Xuyên, Thanh Ba, Phú Thọ	LK-20	100,00	68.350.000	6.835.000.000	250.000.000	
6	Vũ Quốc Hoàn	Khu 3, Đỗ Xuyên, Thanh Ba, Phú Thọ	LK-21	100,00	67.550.000	6.755.000.000	250.000.000	

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Thửa đất đấu giá	Diện tích	Giá bán		Số tiền đặt trước đã nộp	Ghi chú
					Giá trúng	Thành tiền		
7	Nguyễn Thị Lan	Khu 3 Khu Dân Cư Số 1, Đoàn Tùng, Thanh Miện, Hải Dương	LK-22	100,00	68.350.000	6.835.000.000	250.000.000	
8	Trần Văn Hiếu	Đội 2, Thôn An Chiểu 2, Liên Phương, TP Hưng Yên, Hưng Yên	LK-23	100,00	68.750.000	6.875.000.000	250.000.000	
9	Lã Đức Thanh	Số 31B Ngõ 140 Tổ 7, Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội	LK-24	100,00	68.350.000	6.835.000.000	250.000.000	
10	Nguyễn Thị Thủy	KDC Sa Đéc, Hùng Vương, Thị Xã Phú Thọ, Phú Thọ	LK-25	100,00	70.550.000	7.055.000.000	250.000.000	
	Cộng			1.000,00		68.890.000.000	2.500.000.000	
III	KDC mới phường Hồng Châu, thành phố Hưng Yên (Ao Hào Thành) - Chủ đầu tư: UBND phường Hồng Châu							
1	Đặng Thị Vân Anh	Số Nhà 113 Đường Nam Thành, Quang Trung, Thành phố Hưng Yên, Hưng Yên	01	172,50	38.500.000	6.641.250.000	250.000.000	
2	Đặng Thị Vân Anh	Số Nhà 113 Đường Nam Thành, Quang Trung, Thành phố Hưng Yên, Hưng Yên	02	172,50	38.500.000	6.641.250.000	250.000.000	
3	Nguyễn Thái Hậu	Số 509 Nguyễn Văn Linh, An Tảo, TP.Hưng Yên, Hưng Yên	03	156,00	32.700.000	5.101.200.000	250.000.000	
4	Lê Tuấn Duy	Số Nhà 42B, Đường Bãi Sậy, Minh Khai, Thành phố Hưng Yên, Hưng Yên	04	136,50	35.700.000	4.873.050.000	250.000.000	
5	Nguyễn Hải Hà	Khu N.Ở Văn Phú, KĐT VP, Phú La, Hà Đông, Hà Nội	05	113,70	28.300.000	3.217.710.000	250.000.000	
6	Tạ Hồng Hạnh	Tổ 13, Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, Thái Nguyên	06	113,70	34.100.000	3.877.170.000	250.000.000	
7	Lã Đức Thanh	Số 31B Ngõ 140 Tổ 7, Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội	07	117,00	31.700.000	3.708.900.000	250.000.000	
8	Nguyễn Hải Hà	Khu N.Ở Văn Phú, KĐT VP, Phú La, Hà Đông, Hà Nội	08	121,60	28.900.000	3.514.240.000	250.000.000	
9	Nguyễn Văn Cường	Thôn Lương Hội, Lương Bằng, Kim Động, Hưng Yên	18	112,00	30.700.000	3.438.400.000	250.000.000	

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Thửa đất đầu giá	Diện tích	Giá bán		Số tiền đặt trước đã nộp	Ghi chú
					Giá trúng	Thành tiền		
10	Vũ Đức Hữu	Thôn Phú Khê, Thái Học, Bình Giang, Hải Dương	19	94,20	35.200.000	3.315.840.000	250.000.000	
11	Nguyễn Quang Đức	Tổ 14, Hoàng Văn Thụ, Thành phố Thái Nguyên, Thái Nguyên	27	138,60	34.300.000	4.753.980.000	250.000.000	
12	Nguyễn Văn Việt	Số Nhà 78 Đường Lương Đình Cua, An Tảo, Thành phố Hưng Yên, Hưng Yên	33	214,70	21.700.000	4.658.990.000	250.000.000	
13	Nguyễn Quang Đức	Tổ 14, Hoàng Văn Thụ, Thành phố Thái Nguyên, Thái Nguyên	34	96,00	32.100.000	3.081.600.000	250.000.000	
14	Nguyễn Tiến Thành	Số Nhà 273 Đường Tô Hiệu, Hiến Nam, Thành phố Hưng Yên, Hưng Yên	43	100,00	32.500.000	3.250.000.000	250.000.000	
15	Trần Thị Hoài	T.Trần Thượng, Thị trấn Trần Cao, Phù Cừ, Hưng Yên	44	100,00	32.700.000	3.270.000.000	250.000.000	
16	Lê Đại Vương	Số Nhà 401 Đường Điện Biên, Quang Trung, Thành phố Hưng Yên, Hưng Yên	45	100,00	33.300.000	3.330.000.000	250.000.000	
17	Trần Hải Ngọc	Số 319B Đường Lê Văn Lương, An Tảo, Thành phố Hưng Yên, Hưng Yên	46	100,00	33.100.000	3.310.000.000	250.000.000	
18	Trần Hải Ngọc	Số 319B Đường Lê Văn Lương, An Tảo, Thành phố Hưng Yên, Hưng Yên	47	100,00	32.500.000	3.250.000.000	250.000.000	
19	Lương Thị Dung	Đường Nguyễn Lương Bằng, Hiến Nam, Thành phố Hưng Yên, Hưng Yên	48	100,00	43.500.000	4.350.000.000	250.000.000	
20	Bùi Thị Thơi	Số 6 Ngõ 453 Đường Phùng Chí Kiên, Phố Chợ Gạo, An Tảo, Thành phố Hưng Yên, Hưng Yên	49	100,00	38.500.000	3.850.000.000	250.000.000	
21	Trần Đức Sơn	Số Nhà 272C Đường Điện Biên, Quang Trung, TP Hưng Yên, Hưng Yên	55	100,00	33.700.000	3.370.000.000	250.000.000	
22	Trần Đức Sơn	Số Nhà 272C Đường Điện Biên, Quang Trung, TP Hưng Yên, Hưng Yên	56	100,00	33.100.000	3.310.000.000	250.000.000	
23	Hoàng Mạnh Hải	Xóm 12, Thôn Lôi Cầu, Việt Hòa, Khoái Châu, Hưng Yên	57	173,90	23.800.000	4.138.820.000	250.000.000	
24	Dương Thanh Tùng	T. Trần Thượng, Thị trấn Trần Cao, Phù Cừ, Hưng Yên	58	105,00	33.500.000	3.517.500.000	250.000.000	

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Thửa đất đầu giá	Diện tích	Giá bán		Số tiền đặt trước đã nộp	Ghi chú
					Giá trúng	Thành tiền		
25	Dương Thanh Tùng	T. Trần Thượng, Thị trấn Trần Cao, Phù Cừ, Hưng Yên	59	105,00	33.700.000	3.538.500.000	250.000.000	
26	Chu Thị Lan Anh	Số 270 Lê Văn Lương, An Tào, TP Hưng Yên, Hưng Yên	60	103,00	38.200.000	3.934.600.000	250.000.000	
27	Nguyễn Thị Tuyết Mai	70 Nguyễn Huệ, Lê Lợi, Thành phố Hưng Yên, Hưng Yên	61	107,20	34.800.000	3.730.560.000	250.000.000	
28	Cù Xuân Cảnh	Khu 3, Lương Lỗ, Thanh Ba, Phú Thọ	62	109,20	31.900.000	3.483.480.000	250.000.000	
29	Đỗ Thị Cẩn	Thôn Phú Khê, Thái Học, Bình Giang, Hải Dương	63	109,20	28.500.000	3.112.200.000	250.000.000	
30	Nguyễn Quang Đức	Tổ 14, Hoàng Văn Thụ, Thành phố Thái Nguyên, Thái Nguyên	64	109,20	31.100.000	3.396.120.000	250.000.000	
31	Nguyễn Văn Hay	Đội 7 Thụy Ứng, Hòa Bình, Thường Tín, Hà Nội	65	109,20	28.900.000	3.155.880.000	250.000.000	
32	Nguyễn Thị Huế	Đội 4, Thụy Ứng, Hòa Bình, Thường Tín, Hà Nội	66	109,20	29.500.000	3.221.400.000	250.000.000	
33	Trần Thị Hoài	T.Trần Thượng, Thị trấn Trần Cao, Phù Cừ, Hưng Yên	67	109,20	28.700.000	3.134.040.000	250.000.000	
	Cộng			3.908,30		126.476.680.000	8.250.000.000	
	TỔNG CỘNG			5.090,70		202.028.060.000	9.000.000.000	